TÒA ÁN NHÂN DÂN
H2ỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI

Bản án số: 349/2023/HNGĐ-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2023
"*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN H2ỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật, ông Trương Văn Kế.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Đỗ Duy Liệu – Thư ký Tòa án nhân dân H2ện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Vện kiểm sát nhân dân H2ện Ba Vì tham gia phiên tòa*: Bà Cấn Thùy Dung - Kiểm sát Vên.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2023. Tại Tòa án nhân dân H2ện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 213/2023/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 11/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2023/QĐHPT, ngày 28/7/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Th, sinh năm: 1982.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn ĐC, xã ThA, H2ện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Chị Th có mặt, anh K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phùng Thị Th trình bày: Chị và anh K kết hôn năm 2002, đăng ký kết hôn tại UBND phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn chung sống tại thôn Đông Cao, xã Thụy An, H2ện Ba Vì. Chị và anh K chung sống hạnh phúc được 16 năm đến năm 2020 thì vợ chồng phát sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh K không tu chí làm ăn, hay uống rượu say về đánh chị vô cớ, chị và anh K đã sống ly thân nhau từ tháng 2/2023. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Con chung: Vợ chồng có ba con chung là Nguyễn Minh H1, sinh năm 2004, Nguyễn Thị Thảo V, sinh ngày 03/12/2009 và cháu Nguyễn Gia H2, sinh ngày 27/9/2020. Hiện nay cháu H1 đã đủ 18 tuổi, tự lao động nuôi mình được, khi chị và anh K ly hôn, chị không yêu cầu tòa án giải quyết đối với cháu H1. Đối với cháu V và cháu H2, chị xin nhận nuôi hai cháu, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Chị Th xác nhận không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/5/2023, anh Nguyễn Văn K khai như sau: Anh và chị Th kết hôn năm 2002, đăng ký kết hôn tại UBND phường Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Vợ chồng kết hôn tự nguyện. Sau khi cưới, chị Th về chung sống với anh tại thôn Đông Cao, xã Thụy An, H2ện Ba Vì, Hà Nội. Anh và chị Th sống hạnh phúc với nhau đến đầu tháng 5/2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh uống rượu không kiềm chế bản thân đã tát chị Th sau đó chị Th bỏ về nhà mẹ đẻ sống. Sau khi sự Vệc xẩy ra, anh đã nhận ra sai lầm, đã xin lỗi bên ngoại và chị Th nhưng chị Th không bỏ qua lỗi lầm của anh. Nay chị Th làm đơn xin ly hôn, anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, tha thiết mong muốn đoàn tụ, đề nghị Tòa án hòa giải để anh chị đoàn tụ. Nếu chị Th cương quyết xin ly hôn, anh không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Th có ba con chung là Nguyễn Minh H1, sinh năm 2004, Nguyễn Thị Thảo V, sinh ngày 03/12/2009 và Nguyễn Gia H2, sinh ngày 27/9/2020. Hiện nay cả ba cháu đang ở với anh, nếu phải ly hôn, anh nhận nuôi cả ba cháu, yêu cầu chị Th cấp dưỡng 3.000.000đồng/tháng để anh nuôi ba cháu.

Tài sản chung, nợ chung: Anh K cũng xác nhận không có.

* Tại phiên tòa hôm nay, anh K vắng mặt không có lý do, chị Phùng Thị Th có ý kiến như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Th xin được ly hôn với anh K.

- Về con chung: Cháu H1 đã đủ 18 tuổi, tự lao động nuôi mình được, chị không yêu cầu tòa án giải quyết. Còn lại cháu V và cháu H2, chị xin nhận nuôi hai cháu, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Chị Th vẫn khẳng định không có.

*** Phát biểu của đại diện Vện kiểm sát tại phiên tòa**:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn với anh K.

- Về con chung:

+ Đối với cháu Nguyễn Minh H1 đã đủ 18 tuổi, tự lao động nuôi mình được nên đề nghị HĐXX không xem xét.

+ Đối với cháu Nguyễn Thị Thảo V và Nguyễn Gia H2 đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Gia H2 cho chị Th nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thị Thảo V cho anh K nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Th, anh K mỗi người nuôi một con chưa trưởng thành nên tạm miễn Vệc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Th, anh K đến khi có yêu cầu mới.

- Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Do chị Th, anh K đều khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Phùng Thị Th làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân H2ện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Văn K. Chị Th, anh K cùng có hộ khẩu thường trú tại H2ện Ba Vì. Theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân H2ện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Quá trình giải quyết vụ án tại Trung tâm hòa giải, đối thoại, anh K có mặt nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án để giải quyết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, mặc dù đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh K vẫn vắng mặt thể hiện sự trốn tránh. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn K.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Th, anh K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây là hôn nhân hợp pháp. Hai anh chị đã có 16 năm chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh K không chịu làm ăn, uống rượu đánh chị Th vô cớ, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm tháng 02/2023. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 51, 56 luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Th được ly hôn với anh K.

[3] Về con chung: Chị Th và anh K có ba con chung là Nguyễn Minh H1, sinh năm 2004, Nguyễn Thị Thảo V, sinh ngày 03/12/2009 và Nguyễn Gia H2, sinh ngày 27/9/2020. Cháu Nguyễn Minh H1 đã đủ 18 tuổi, tự lao động nuôi mình được, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn lại cháu Nguyễn Thị Thảo V và cháu Nguyễn Gia H2, chị Th xin nhận nuôi hai cháu, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung. Anh K nhận nuôi cả ba cháu, yêu cầu chị Th cấp dưỡng 3.000.000đồng/tháng để anh nuôi ba cháu.

- Đối với cháu Nguyễn Minh H1 đã đủ 18 tuổi, không có nhược điểm về thể chất, tinh thần, đã tự lao động nuôi mình được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với cháu Nguyễn Thị Thảo V và cháu Nguyễn Gia H2: Vệc nuôi con chưa trưởng thành là trách nhiệm của cha mẹ, xét nguyện vọng nuôi con của chị Th và anh K là chính đáng. Tuy nhiên, chái H2 còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, cần sự tận tụy, chăm sóc của mẹ, cháu V có nguyện vọng ở với mẹ. Nên áp dụng các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Thị Thảo V và Nguyễn Gia H2 cho chị Th nuôi dưỡng đến khi các cháu tròn 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh K được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về Vệc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phùng Thị Th không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn Vệc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn K đến khi chị Th có yêu cầu mới.

[4] Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Chị Th, anh K đều khai không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Phùng Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử**:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thảo V, sinh ngày 03/12/2009 và Nguyễn Gia H2, sinh ngày 27/9/2020 cho chị Phùng Thị Th nuôi dưỡng đến khi các cháu V, H2 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu thay đổi khác. Anh K được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn Vệc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn K đến khi chị Th có yêu cầu mới.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Phùng Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự H2ện Ba Vì ngày 18/5/2023 theo biên lai số AA/2020/ 0060983.

5. Quyền kháng cáo: Chị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND H2ện
- Người tham gia tố tụng
- UBND phường Xuân Khanh.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

THÀNH VÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND H2ện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND phường Xuân Khanh.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND H2ện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Cường.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND H2ện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Cẩm Lĩnh.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND H2ện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Thái Hòa.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức